TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày: 12-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Sơn

Ông Trần Quốc Hào

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lai Trung T, sinh ngày 16/9/1998, tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Nơi tạm trú: ấp C, xã D, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: làm hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lai Trung N không rõ năm sinh do cha mẹ đã ly hôn khi bị cáo còn nhỏ) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; em (cùng mẹ khác cha) có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 19/6/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông **Kiên Kim P**, sinh năm 1979 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Bà **Kiên Thị Sa M**, sinh năm 1978 là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 28/8/2018.

Nơi cư trú: ấp A, xã B, H.Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26/02/2018, bị cáo Lai Trung T điều khiển xe mô tô mang biển số 59U1-842.46 chở anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/5/1996, ngụ ấp A, xã B, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, từ ấp A đến thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe chạy đến vòng xoay Tượng Đài thuộc khóm 6, phường 8, thành phố Trà Vinh, với vận tốc khoảng 50km/h, bị cáo điều khiển xe rẽ sang bên trái theo vòng xoay vào đường Võ Nguyên Giáp để đi vào nội ô thành phố Trà Vinh. Lúc này lượng xe lưu thông trên đường rất ít nên bị cáo chủ quan, không quan sát hướng đi mà nhìn vào trong khuôn viên Tượng Đài nên không phát hiện ông Kiên Kim P, sinh năm 1979, ngụ ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, điều khiển xe đạp từ bên phải đường Lê Hồng Phong băng ngang đường Võ Nguyên Giáp đi vào vòng xoay, khi xe của bị cáo tiến đến gần sát với xe đạp của ông Kiên Kim P, lúc này bị cáo mới xử lý bóp thắng tay, đạp thắng chân cho xe dựng lại, nhưng xe vẫn chạy tới đụng vào giữa bên trái xe đạp của ông P, làm ông P té ngã xuống lộ nhựa gây thương tích phải đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị. Đến ngày 27/02/2018, ông Kiên Kim P tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh do chấn thương sọ não nặng. Riêng Nguyễn Văn T bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 60/KLGĐ(PY) ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận nguyên nhân chính dẫn đến ông Kiên Kim P tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Qua khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định như sau: Nơi xảy ra tay nạn tại khu vực vòng xuyến, ngã ba đường Lê Hồng Phong, đường Võ Nguyên Giáp, mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng, có đèn chiếu sáng, có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy và vạch kẻ đường hướng dẫn các phương tiện phải đi theo trên đường Lê Hồng Phong ra hướng đường Võ Nguyên Giáp có biển báo W208 giao nhau với đường ưu tiên và biển báo R.303 hướng đi theo vòng xuyến, trên đường Võ Nguyên Giáp hướng từ huyện Tiểu Cần về đường Nguyễn Đáng có biển báo W207b giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và hướng từ cầu Bến Có qua hướng vòng xuyến có biển báo R303 hướng đi theo vòng xuyến giao nhau chạy theo vòng xuyến.

Mặt đường Võ Nguyên Giáp nơi xảy ra va chạm rộng 16 mét.

+ Vị trí nạn nhân và xe đạp sau tai nạn té ngã nằm trên mặt đường, đầu nạn nhân hướng vào mép đường chuẩn, chân nạn nhân hướng vào khu vực vòng xuyến Tượng Đài phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 15,2 mét.

- Đầu nạn nhân cách tâm xe đạp là 1,5 mét.

- Đầu nạn nhân cách điểm mốc là 4,6 mét.

-Vị trí xe đạp sau khi tai nạn ngã sang bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng lệch vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng vào khu vực vòng xuyến Tượng Đài phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Tâm xe đạp cách điểm mốc là 3,3 mét.

- Tâm xe đạp cách đầu vết cày là 2,5 mét.

- Tâm xe đạp cách tâm xe 59U1-842.46 là 2,8 mét.

- Tâm trục bánh trước xe đạp cách mép đường chuẩn là 16,2 mét.

- Tâm trục bánh sau xe đạp cách mép đường chuẩn là 17 mét.

+ Vị trí xe mô tô biển số 59U1-842.46 sau khi tai nạn xe ngã sang bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng về đường Nguyễn Đáng, đuôi xe hướng về Tiểu Cần.

- Tâm xe mô tô 59U1-842.46 gây ra sau khi tai nạn để lại trên mặt đường, vết cày không liên tục, điểm đầu vết cày rộng 0.02 mét, cách mép đường chuẩn là 13,2 mét và cách đầu vết cày là 2,8 mét.

- Vị trí vết cày do xe đạp gây ra sau khi tai nạn để lại trên mặt đường, vết cày không liên tục, có chiều từ mép đường chuẩn lệch vào hướng khu vực khuôn viên Tượng Đài phường 8 và có chiều dài từ hướng Tiểu Cần. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 15,2 mét.

Theo bảng phân tích lỗi ngày 11/5/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Lai Trung T điều khiển xe mô tô mang biển số 59U1-842.46 không quan sát vi phạm Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: "Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Đồng thời, ông Kiên Kim P cũng vi phạm như sau: Điều khiển xe tại nơi giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, không nhường đường cho xe đi bên trái vi phạm Khoản 2 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Khoản 2 Điều 24 Luật giao thông đường bộ quy định: "Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải nhường đường theo quy định sau: Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi bên trái".

Về vật chứng: Xe mô tô mang biển số 59U1-842.46 và xe đạp tạm giữ sau khi khám nghiệm hiện trường, khám xe, kiểm tra kỹ thuật xong đã xử lý giao trả lại cho các chủ sở hữu xong. Riêng giấy phép lái xe của bị cáo vẫn còn đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu bồi thường chi phí tất cả là 175.183.000 đồng. Đồng thời, phía gia đình bị hại yêu cầu bị cáo hàng tháng cấp

dưỡng cho cha của ông Kiên Kim P là ông Kiên C mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi ông Kiên C qua đời.

Hiện nay gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường được tổng cộng là 90.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSTPTV-HS ngày 09/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lai Trung T về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lai Trung T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lai Trung T từ 01 năm đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm. Đồng thời buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện của bị hại 110.183.000 đồng, buộc bị cáo cáp dưỡng cho cha bị hại ông Kiên C 200.000 đồng/tháng cho đến khi ông Kiên C qua đời và nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện gia đình bị hại bà Kiên Thị Sa M yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 175.183.000 đồng. Trong đó (tiền chi phí điều trị và chuyển viện 9.383.000 đồng, tiền mua quan tài 19.000.000 đồng, tiền chi phí mai táng 3.500.000 đồng, tiền xe tang 7.300.000 đồng, tiền trống kèn lễ tang 6.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 130.000.000 đồng (100 tháng lương tối thiểu x 1.300.000đồng/tháng) và tiền cấp dưỡng nuôi cha của bị hại ông Kiên C mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi ông Kiên C qua đời. Nhưng được trừ đi số tiền 90.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lai Trung T đã khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26/02/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59U1-842.46 chở anh Nguyễn Văn T từ ấp A, xã B, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi đến vòng xoay Tượng Đài thuộc khóm 6, phường 8, thành phố Trà Vinh. Do bị cáo chủ quan, không quan sát phía trước đã đụng vào xe đạp do ông Kiên Kim P điều khiển đi từ bên phải đường Lê Hồng Phong băng ngang đường Võ Nguyên Giáp đi vào vòng xoay. Tai nạn xảy ra làm ông P bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lai Trung T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác không có bổ sung thêm tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lai Trung T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông, nhưng bị cáo điều khiển xe trên đường mà lại không quan sát phía trước dẫn đến gây tai nạn làm ông Kiên Kim P tử vong. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Nguyên nhân phần lớn là do người tham gia điều khiển phương tiện chưa chấp hành nghiêm về trật tự an toàn giao thông, điều khiển xe ô tô, xe mô tô mà uống rượu say, phóng nhanh vượt ẩu, điều khiển xe mà không quan sát phía trước, đi không đúng phần đường gây ra rất đáng lo ngại. Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp vô ý; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã làm đơn xin bải nại cho bị cáo. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, như vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện gia đình bị hại bà Kiên Thị Sa M yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 175.183.000 đồng. Trong đó (tiền chi phí điều trị và chuyển viện 9.383.000 đồng, tiền mua quan tài

19.000.000 đồng, tiền chi phí mai táng 3.500.000 đồng, tiền xe tang 7.300.000 đồng, tiền trống kèn lễ tang 6.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 130.000.000 đồng (100 tháng lương tối thiểu x 1.300.000đồng/tháng) và tiền cấp dưỡng nuôi cha của bị hại ông Kiên C mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi ông Kiên C qua đời. Nhưng được trừ đi số tiền 90.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó.

Căn cứ NQ số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Thì tiền trống kèn lễ tang mà gia đình bị hại yêu cầu là không được chấp nhận. Đối với tiền tổn thất tinh thần do bị hại cũng có lỗi nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận 50 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định là 69.500.000 đồng (50 tháng x 1.390.000 đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết

[5] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 840179001422 của bị cáo không liên quan đến vụ án. Nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lai Trung T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự và khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lai Trung T 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, kể từ ngày tuyên án. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Giao bị cáo Lai Trung T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Trà Vinh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 586, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện gia đình bị hại bà Kiên Thị Sa M tổng số tiền là 108.683.000 đồng. Trong đó (tiền chi phí điều trị và chuyển viện 9.383.000 đồng, tiền mua quan tài 19.000.000 đồng, tiền chi phí mai táng 3.500.000 đồng, tiền xe tang 7.300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 69.500.000 đồng (50 tháng lương tối thiểu x 1.390.000đồng/tháng) nhưng được trừ đi số tiền 90.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó. Như vậy bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 18.683.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi cha của bị hại ông Kiên C mỗi tháng 695.000 đồng cho đến khi ông Kiên C qua đời.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 840179001422.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/11/2016. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 934.150 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ